

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 11-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc
2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 07-4-2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn L (Thắng Em); sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Trần Thị N; Anh, em ruột: Có 02 người; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 54, ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 31/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

Nguyễn Văn H; sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ; Anh, em ruột: Có 01 người; Vợ tên Võ Tuyết C, Có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 1442, ngày 27/6/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Tây Ninh, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 29/4/2013 về địa phương thực hiện thời gian quản lý sau cai nghiện 12 tháng kể từ ngày 29/4/2013. Quyết định số 215, ngày 25/6/2013 của Công an huyện Gò Dầu tỉnh Tây Ninh, Quyết định số 32,

ngày 04/3/2016 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 56, ngày 27/4/2018 của Công an huyện Bến Cầu tỉnh Tây Ninh xử phạt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 23/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Đoàn Quốc D, sinh năm: 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

3. Anh Lê Minh H, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

4. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn O, sinh năm: 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 23/12/2020, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tuần tra tại khu vực xã Long Khánh phát hiện bị cáo Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở bị cáo Nguyễn Văn H và trên xe có chở 01 mô tơ bơm nước. Nhận thấy có dấu hiệu nghi vấn nên Công an huyện Bến Cầu yêu cầu dừng xe kiểm tra, lúc này bị cáo L bỏ chạy, bị cáo H được đưa về trụ sở làm việc. Qua điều tra, bị cáo H khai nhận do không có tiền tiêu xài nên bị cáo L rủ bị cáo H đi tìm tài sản của người dân trộm bán, bị cáo H đồng ý và thống nhất bị cáo H chuẩn bị xe mô tô biển số 70K5 – 2494 (xe của ông Nguyễn Văn O là cha ruột H) chở bị cáo L đi trộm tài sản của người dân tại huyện Bến Cầu, khi phát hiện tài sản thì một người đứng bên ngoài cảnh giới, người còn lại vào lấy trộm tài sản rồi cùng nhau đi bán. Với thủ đoạn nêu trên, hai bị cáo đã lấy trộm 01 mô tơ bơm nước của chị Phạm Thị L tại Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh đang trên đường đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với hai bị cáo để làm rõ. Ngoài ra, hai bị cáo còn khai nhận cùng nhau thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ ngày 03/10/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở bị cáo H đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, thấy tiệm sửa xe của anh Nguyễn Hữu Đ có 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu TOP PAW 0611 loại lớn và 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu

DEWALT loại nhỏ đang để phía trước không người trông giữ, bị cáo L dùng xe bên ngoài cảnh giới, bị cáo H vào lấy trộm 02 máy xiết mở bu lông của anh Đ cùng nhau đem đến tiệm thu mua phế liệu tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh do anh Trần Văn S làm chủ bán được 250.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ ngày 11/10/2020, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở bị cáo L đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, thấy tiệm sửa xe của anh Lê Minh H có 01 máy hàn điện xách tay nhãn hiệu JASIC ARC đang để phía trước không người trông giữ, bị cáo H dùng xe phía trước cảnh giới, bị cáo L vào lấy trộm máy hàn điện xách tay cùng nhau đem đến tiệm thu mua phế liệu tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh do anh Trần Văn S làm chủ bán được 300.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở H đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, thấy nhà anh Đoàn Quốc D không khóa cửa, không người trông coi tài sản, hai bị cáo vào nhà phát hiện 01 máy rửa xe nhãn hiệu KAWASAKI, bị cáo L lấy trộm cùng bị cáo H đem đến tiệm thu mua phế liệu tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh do anh Trần Văn S làm chủ bán được 300.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 07 giờ ngày 07/11/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở bị cáo H đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, thấy nhà anh Đoàn Quốc D không khóa cửa, không người trông giữ tài sản, hai bị cáo vào nhà tìm tài sản thấy 01 máy xay lúa – rải diêm hiệu HONDA và 01 máy xịt thuốc hiệu HONDA, bị cáo L lấy trộm đem ra xe cùng với bị cáo H đem đến tiệm chuyên sửa máy nông nghiệp tại ấp A, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh do anh Đặng Thành N làm chủ bán được 800.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 70K5 – 2494 chở H tiếp tục đến nhà anh Đoàn Quốc D tại khu vực Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo H đứng bên ngoài cảnh giới, bị cáo L dùng thanh sắt bằng kim loại (cờ lê) mở khóa cửa, hai bị cáo vào nhà tìm tài sản thấy 01 máy xay lúa – rải diêm hiệu HONDA và 01 máy xịt thuốc hiệu HONDA, cả hai lấy trộm đem ra xe cùng nhau đem đến tiệm chuyên sửa máy nông nghiệp tại ấp A, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh do anh Đặng Thành N làm chủ bán được 1.200.000 đồng, chia nhau tiêu xài.

Theo kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐGTTTHS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận:

01 máy xay lúa – rải diêm nhãn hiệu HONDA, dòng máy có động cơ GX35TSD, số máy GCAMT-6403476 màu đỏ trắng đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 23/11/2020) có trị giá 4.500.000 đồng và 01 máy xịt thuốc nhãn hiệu HONDA, dòng

máy có động cơ GX35TSD màu đỏ trắng đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 23/11/2020) có trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá 7.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTTTHS ngày 02/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 01 máy xay lúa – rải diêm nhãn hiệu HONDA, dòng máy có động cơ GX35TSD màu đỏ trắng đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 07/11/2020) có trị giá 3.100.000 đồng và 01 máy xịt thuốc nhãn hiệu HONDA, dòng máy có động cơ GX35TSD màu đỏ trắng đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 07/11/2020) có trị giá 2.107.000 đồng, tổng trị giá 5.207.000 đồng.

- 01 máy rửa xe nhãn hiệu KAWASAKI, công suất 3.000W màu xám đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 27/10/2020) có trị giá 1.053.000 đồng.

- 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu TOP PAW 06011 bằng kim loại sử dụng khí nén 6,8bar đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 03/10/2020) có trị giá 990.000 đồng và 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu DEWALT loại 99v Max đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 03/10/2020) có trị giá 1.000.000 đồng, tổng trị giá 1.990.000 đồng.

- 01 máy hàn điện xách tay nhãn hiệu JASIC ARC công suất 250Ampe đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 11/10/2020) có trị giá 990.000 đồng.

- 01 máy mô tơ bơm nước hiệu Điện Quang đã qua sử dụng (thời điểm định giá 23/12/2020) có trị giá 400.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 16.640.000 đồng.

Kết quả thu giữ vật chứng: 01 mẩu kim loại màu bạc dài 15 cm và 01 mẩu kim loại màu bạc dài 17 cm (cả hai đều đã qua sử dụng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Hữu Đ, anh Lê Minh H không yêu cầu bồi thường; Anh Đoàn Quốc D yêu cầu hai bị cáo bồi thường 13.260.000 đồng, hiện bị cáo L và H chưa bồi thường.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, bị cáo L và H không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSBC ngày 07-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L (Thắng Em) từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

Nguyễn Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L và H, do các bị cáo không có tài sản.

Ghi nhận chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Hữu Đ, anh Lê Minh H không yêu cầu bồi thường. Buộc bị cáo L và H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Đoàn Quốc D số tiền 13.260.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 6.630.000 đồng) và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo và anh D yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 13.260.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình và hứa sau khi chấp hành xong hình phạt sẽ chấp tốt quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Do muốn có thu lợi bất chính nên từ ngày 03/10/2020 đến ngày 23/12/2020, tại khu vực các xã Long Thuận, Tiên Thuận, Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Văn L bàn bạc, phân công vai trò cùng Nguyễn Văn H lén lút lấy 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu TOP PAW 0611 loại lớn và 01 máy mở xiết bu lông nhãn hiệu DEWALT loại nhỏ của anh Nguyễn Hữu Đ; lấy 01 máy hàn điện xách tay nhãn hiệu JASIC ARC của anh Lê Minh H; lấy 01 máy rửa xe nhãn hiệu KAWASAKI, 01 máy xạ lúa – rải diêm hiệu HONDA và 01 máy xịt thuốc hiệu HONDA, 01 máy xạ lúa – rải diêm hiệu HONDA số máy 6403476 và 01 máy xịt thuốc hiệu HONDA của anh Đoàn Quốc D; lấy 01 mô tơ bơm nước của chị Phạm Thị L. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 16.640.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở

địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét về tính chất vai trò của từng bị cáo thì, bị cáo L là người chủ mưu, trực tiếp bàn bạc phân công vai trò cho bị cáo H cùng nhau thực hiện tội phạm nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Do thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (02 lần trở lên) nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo L, ngày 28/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo H, đã bị Công an xử phạt hành chính 03 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa nộp phạt, hơn nữa năm 2011 bị Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã tự khai báo các lần phạm tội trước đó và ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo L và H không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Trần Văn S và Đặng Thành N, không chứng minh được yếu tố đồng phạm và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp theo quy định pháp luật.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Hữu Đ, anh Lê Minh H không yêu cầu bồi thường. Riêng anh Đoàn Quốc D yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 13.260.000 đồng. Xét thấy, số tiền mà anh D yêu cầu là trị giá của những tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt của anh D nên cần buộc bị cáo L và H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Đoàn Quốc D là phù hợp Điều 48 bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 xe mô tô số loại Daze, màu xanh, biển số 70K5 – 2494, số khung ABH022SA001776, số máy A1P52FMH3001776 (của ông Nguyễn Văn O mua của ông Lê Hoàng V nhưng chưa làm thủ tục tên). Xét thấy, ông O không biết bị cáo H dùng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện tội phạm và Cơ quan điều tra đã lại cho ông O là phù hợp nên cần ghi nhận.

Ghi nhận chị Phạm Thị L đã nhận lại tài sản là 01 mô tô điện bơm nước nhãn hiệu DIENQUANG màu xanh đã qua sử dụng.

[8.2] 01 mô lét kim loại màu bạc dài 15 cm và 01 mô lét kim loại màu bạc dài 17 cm (cả hai đều đã qua sử dụng) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội, bị kết án và có trách nhiệm bồi thường nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (Thắng Em) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L (Thắng Em) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/12/2020.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/12/2020.

- Biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 và 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Buộc bị cáo L và bị cáo H có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Đoàn Quốc D số tiền 13.260.000 (mười ba triệu hai trăm sáu chục ngàn) đồng (mỗi bị cáo bồi thường 6.630.000 đồng).

+ Ghi nhận chị Phạm Thị L đã nhận lại 01 mô tơ điện bơm nước nhãn hiệu DIENQUANG màu xanh đã qua sử dụng; Ông Nguyễn Văn O đã nhận lại 01 xe mô tô số loại Daze, màu xanh, biển số 70K5 – 2494, số khung ABH022SA001776, số máy A1P52FMH3001776 và chị Phạm Thị L, anh Nguyễn Hữu Đ, anh Lê Minh H không yêu cầu bồi thường.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mô lét kim loại màu bạc dài 15cm đã qua sử dụng và 01 mô lét kim loại màu bạc dài 17cm đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

- Án phí:

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 331.500 (ba trăm ba mươi một ngàn năm trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng mỗi bị cáo phải chịu 531.500 (năm trăm ba mươi một ngàn năm trăm) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh D có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- C.c THADS huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT. CA huyện Bến Cầu;
- CQ thi hành án HS huyện Bến Cầu;
- Trại tạm giam;
- CA cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui